

Số: 67/2014/QĐ-UBND

Bà Rịa, ngày 31 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30 tháng 7 năm 2014 liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2014/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số: 2596/TTr-STP ngày 27 tháng 12 năm 2014 về việc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quyết định ban hành Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định về nội dung chi, mức chi phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở tại Quyết định số 40/2011/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2011 của UBND tỉnh quy

định nội dung chi, mức chi các nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật mang tính thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế đề b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB đề kt);
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL đề b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh (g/s t/h);
- Như Điều 3 (đề t/h);
- Sở Tư pháp (t/dối);
- Đài PTTH, Báo BR-VT (đưa tin);
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu VT,



Lê Thanh Dũng

QUY ĐỊNH

**Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí
ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12
năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; Kinh phí hỗ trợ cho tổ hòa giải và hòa giải viên; Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Quy định này được áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí

1. Kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành và được tổng hợp vào dự toán hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ và nội dung chi, mức chi tại Quy định này.

3. Kinh phí từ nguồn tài trợ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước thực hiện đúng theo sự thỏa thuận với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tài trợ trong và ngoài nước và phù hợp với pháp luật Việt Nam. Trường hợp không có thỏa thuận thì thực hiện theo Quy định này.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành và huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nội dung chi

1. Chi cho hoạt động quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, bao gồm:

a) Chi hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình, Đề án về hòa giải ở cơ sở để tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm nghiệp vụ, các cuộc họp; mua văn phòng phẩm và biên soạn tài liệu phục vụ các hoạt động của Ban chỉ đạo; tổ chức hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng;

b) Chi thực hiện công tác thông tin, truyền thông về hoạt động hòa giải ở cơ sở trên các phương tiện thông tin đại chúng gồm: Xây dựng chương trình, chuyên mục, thực hiện truyền thông trên báo, tạp chí, đài phát thanh, đài truyền hình, tập san, bản tin, thông tin lưu động, triển lãm chuyên đề, làm bảng thông tin và hộp tin; thực hiện thông tin, truyền thông trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở (bao gồm biên soạn tin, bài phục vụ việc phát thanh; thù lao cho phát thanh viên);

c) Chi biên soạn, biên dịch, phát hành tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở, bao gồm:

- Biên soạn, in, phát hành hoặc đăng tải trên website, trang tin điện tử các loại sách, tài liệu pháp luật, tài liệu tham khảo, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở;

- Biên soạn, in, phát hành hoặc đăng tải trên website, trang tin điện tử các loại sách pháp luật phổ thông, tình huống giải đáp pháp luật, tờ gấp pháp luật, câu chuyện pháp luật, tiêu phẩm pháp luật và các tài liệu khác phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở;

- Biên dịch tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở bằng tiếng dân tộc thiểu số;

- Biên dịch tài liệu liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt, từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài;

d) Chi tổ chức cuộc thi về kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở;

đ) Chi tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên. Đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn có cấp chứng chỉ, có thêm mục chi cho việc biên soạn đề thi, đáp án, chấm thi và in ấn chứng chỉ;

e) Chi tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi nghiệp vụ, kinh nghiệm liên quan đến hoạt động hòa giải ở cơ sở; chi tổ chức các cuộc họp triển khai Chương trình, Đề án, Kế hoạch công tác hòa giải ở cơ sở;

g) Chi tạo lập thông tin điện tử phục vụ cho công tác hòa giải ở cơ sở;

h) Chi rà soát, thống kê, hệ thống hóa các văn bản, tài liệu phục vụ công tác

hòa giải ở cơ sở;

i) Chi tổ chức các cuộc điều tra, khảo sát nhu cầu về tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, nghiệp vụ của cán bộ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên; thực hiện tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở; khảo sát mô hình tổ chức và kinh nghiệm hoạt động hòa giải ở cơ sở ở trong nước và nước ngoài;

k) Chi kiểm tra, sơ kết, tổng kết về công tác hòa giải ở cơ sở và các Chương trình, Đề án, Kế hoạch liên quan;

l) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

m) Chi mua, thuê trang thiết bị, tài sản và một số khoản chi mua, thuê khác phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở;

n) Chi quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình, Đề án, Kế hoạch thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở các cấp như sau:

- Chi xây dựng đề cương; xây dựng, hoàn thiện; xét duyệt, thẩm định Chương trình, Đề án, Kế hoạch;

- Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ; văn phòng phẩm, vật tư, trang thiết bị và các chi phí khác phục vụ trực tiếp hoạt động của Chương trình, Đề án, Kế hoạch;

- Chi xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Chương trình, Đề án, Kế hoạch; chi giám sát, đánh giá theo định kỳ hàng năm, giữa kỳ và cuối kỳ các Chương trình, Đề án, Kế hoạch; chi nghiệm thu các sản phẩm của Chương trình, Đề án, Kế hoạch;

- Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến quản lý, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình, Đề án, Kế hoạch.

o) Chi tổ chức bầu hòa giải viên:

- Chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu phục vụ việc bầu hòa giải viên;

- Chi nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên;

- Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên.

2. Nội dung chi hỗ trợ cho hòa giải viên và tổ hòa giải, bao gồm:

a) Chi thù lao cho hòa giải viên theo vụ, việc;

b) Chi hỗ trợ cho hòa giải viên khi gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải;

c) Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải gồm: chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải.

3. Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến công tác hòa giải ở cơ sở (nếu có).

4. Chi thực hiện các dự án từ nguồn tài trợ của nước ngoài căn cứ vào văn bản hợp tác quốc tế do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; trong trường hợp các bên không có thỏa thuận cụ thể về nội dung chi và mức chi thì có thể vận dụng theo Quy định này.

Điều 5. Mức chi

1. Chi công tác phí cho những người đi công tác; Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch thực hiện theo Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 15/02/2011 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành chế độ công tác phí trong nước, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

2. Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng:

a) Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 18/12/2012 của UBND Tỉnh ban hành quy định về chính sách, chế độ đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

b) Đối với đào tạo thuộc các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về hòa giải cơ sở:

Việc hỗ trợ tiền ăn, thuê phòng nghỉ, đi lại cho học viên bao gồm: cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn; những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ (theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã), hòa giải viên và các đối tượng khác là những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, cá nhân có uy tín trong cộng đồng dân cư tham gia hòa giải ở cơ sở thực hiện theo mức chi hỗ trợ cụ thể như sau:

- Hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ: Thực hiện thanh toán theo thực tế nhưng không được vượt quá mức khoán chi thuê phòng nghỉ quy định tại Khoản 1 Điều 6 Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành chế độ công tác phí trong nước, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Hỗ trợ tiền ăn cho học viên: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 18/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách, chế độ đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Hỗ trợ phương tiện đi lại và phụ cấp lưu trú: Thực hiện theo quy định tại

Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành chế độ công tác phí trong nước, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Chi tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm quản lý về hòa giải ở cơ sở, tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện các Chương trình, Đề án được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 45/2008/QĐ-UBND ngày 31/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí các đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách thực hiện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

4. Chi biên soạn, biên dịch tài liệu hòa giải ở cơ sở, bao gồm:

a) Chi biên soạn bài giảng, sách, đặc san, tài liệu chuyên đề pháp luật, tài liệu tham khảo, hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định tại Thông tư số 123/2009/TT-BTC ngày 17/6/2009 của Bộ Tài chính quy định nội dung chi, mức chi xây dựng chương trình khung và biên soạn chương trình, giáo trình các môn học đối với các ngành đào tạo Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp (theo mức đối với ngành, đào tạo đại học, cao đẳng). Đối với sách, tài liệu hệ thống hóa các văn bản pháp luật thực hiện theo mức chi đối với ngành đào tạo trung cấp chuyên nghiệp;

b) Chi biên soạn các tình huống giải đáp pháp luật, tờ gấp pháp luật, câu chuyện pháp luật, tiểu phẩm pháp luật phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định tại Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

c) Chi in ấn các ấn phẩm, tài liệu; sản xuất, phát hành các băng, đĩa phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở; thực hiện truyền thông trên báo, tạp chí, tập san, bản tin, thông tin lưu động về hòa giải ở cơ sở thực hiện theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm, trường hợp thuộc diện phải đấu thầu thì thực hiện theo quy định về đấu thầu;

d) Chi biên dịch các tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở sang tiếng dân tộc thiểu số, sang tiếng nước ngoài và ngược lại thực hiện theo quy định tại Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 17/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiêu tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

5. Chi hỗ trợ sản xuất, hỗ trợ phát lại các chương trình, chuyên mục hòa giải ở cơ sở trên sóng phát thanh, truyền hình thực hiện theo quy định tại Thông tư số 225/2012/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTTT ngày 26/12/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Kế

hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012 - 2015;

Chi hỗ trợ hoạt động truyền thông về công tác hòa giải ở cơ sở trên đài phát thanh xã, phường, thị trấn, loa truyền thanh cơ sở được thực hiện theo quy định về nội dung chi và mức chi đối với một số công việc có tính chất tương tự tại Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

6. Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc về hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng.

7. Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

8. Chi tổ chức cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định tại Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

9. Chi tạo lập thông tin điện tử phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

10. Chi rà soát, hệ thống hóa các văn bản, tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở, triển khai các nhiệm vụ của Chương trình, Đề án, kiến nghị hoàn thiện thể chế về hòa giải ở cơ sở: Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định tại Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

11. Chi thực hiện thống kê, báo cáo đánh giá về công tác hòa giải ở cơ sở, bao gồm: chi thống kê, thu thập, xử lý thông tin, số liệu từ báo cáo đánh giá của các địa phương; viết và hoàn thiện các loại báo cáo định kỳ, đột xuất, chuyên đề, sơ kết, tổng kết thực hiện theo mức chi thực hiện thống kê, báo cáo đánh giá về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quy định tại Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày

12/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

12. Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ hàng năm về công tác hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26/01/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 15/02/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chế độ công tác phí trong nước, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đối với đoàn công tác kiểm tra, giám sát đánh giá liên ngành, liên cơ quan: Cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác chịu trách nhiệm chi phí cho chuyến công tác theo chế độ quy định (tiền tàu xe đi lại, phụ cấp lưu trú, tiền thuê chỗ ở nơi đến và cước hành lý, tài liệu mang theo để làm việc) cho các thành viên trong đoàn. Để tránh chi trùng lặp, cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác thông báo bằng văn bản cho cơ quan, đơn vị cử người đi công tác không phải thanh toán các khoản chi này.

13. Chi mua, thuê, sửa chữa trang thiết bị, tài sản; chi mua sách báo, tài liệu, văn phòng phẩm và một số khoản chi mua, thuê khác phục vụ cho hoạt động hòa giải ở cơ sở căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; trường hợp thuộc diện phải đấu thầu mua sắm thì thực hiện theo các quy định của pháp luật đấu thầu.

14. Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BTC-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

15. Chi thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch công tác hòa giải ở cơ sở đã được phê duyệt, ngoài việc thực hiện theo các nội dung chi quy định từ Khoản 1 đến Khoản 14 Điều này, một số mức chi khác thực hiện theo quy định tại Khoản 16 Điều 5 Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

16. Hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả trường hợp hòa giải viên bị tai nạn được cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc trước khi chết) được thực hiện như sau:

Đối với người bị tai nạn có tham gia bảo hiểm y tế thì việc thanh toán chi phí y tế cho cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với

người bị tai nạn được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế;

Đối với người bị tai nạn không tham gia bảo hiểm y tế ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút bằng mức hưởng chi phí khám bệnh, chữa bệnh của đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 22 của Luật Bảo hiểm y tế.

17. Hỗ trợ thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong thời gian cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 09/07/2013 của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Y tế hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe.

18. Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): Mức chi 200.000 đồng/vụ, việc/tổ hòa giải.

19. Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): Mức chi 100.000 đồng/tổ hòa giải/tháng.

20. Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên: Mức chi 70.000 đồng/người/buổi.

21. Chi tiền nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên: Mức chi 10.000 đồng/người/buổi.

22. Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: Mức chi bằng 05 tháng lương cơ sở.

Khi các mức chi quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Điều này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí:

1. Lập dự toán ngân sách:

a) Lập dự toán ngân sách chi cho hoạt động quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở:

Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình và nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về hòa giải ở cơ sở đã được phê duyệt, các cơ quan, tổ chức, đơn vị xây dựng kế hoạch các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ

sở của năm và hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý ban hành kế hoạch để làm căn cứ lập dự toán ngân sách;

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, các cơ quan, tổ chức, đơn vị dự toán kinh phí chi tiết cùng với dự toán chi thường xuyên của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt giao dự toán ngân sách hàng năm. Việc lập dự toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này;

b) Lập dự toán ngân sách chi hỗ trợ hòa giải viên và tổ hòa giải:

Việc lập, chấp hành và quyết toán kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của hòa giải viên và tổ hòa giải thực hiện theo quy định tại Thông tư số 60/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Về lập dự toán kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của tổ hòa giải và thù lao cho hòa giải viên, căn cứ vào nhiệm vụ công tác hòa giải trong năm kế hoạch và chế độ, chi tiêu tài chính hiện hành, công chức Tư pháp - Hộ tịch lập dự toán chi hỗ trợ cho hoạt động của tổ hòa giải và thù lao cho hòa giải viên, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để xem xét, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ hòa giải và thù lao cho hòa giải viên;

Về lập dự toán kinh phí hỗ trợ cho hòa giải viên khi gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải, hàng năm, căn cứ thực tế hỗ trợ của năm trước, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập dự toán kinh phí hỗ trợ để tổng hợp vào dự toán ngân sách cấp mình, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và thực hiện phân bổ cho Ủy ban nhân dân cấp xã để chi trả tiền hỗ trợ theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

2. Quản lý, chi tiêu, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác hòa giải được thực hiện như sau:

a) Việc quản lý, chi tiêu, thanh quyết toán kinh phí cho hoạt động quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở được thực hiện theo chế độ và quy định quản lý tài chính hiện hành;

b) Kết thúc năm ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quyết toán kinh phí đã chi hỗ trợ cho hoạt động của tổ hòa giải và thù lao cho hòa giải viên trong quyết toán ngân sách hàng năm của Ủy ban nhân dân cấp xã, gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

c) Thủ tục cấp, chi, quyết toán kinh phí hỗ trợ cho hòa giải viên khi gặp tai

nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải được thực hiện như sau:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành Quyết định hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển Quyết định hỗ trợ và kinh phí hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã ra quyết định công nhận hòa giải viên để thực hiện việc chi trả kinh phí hỗ trợ theo quy định tại Khoản 5 Điều 18 của Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Kết thúc năm ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp xã lập quyết toán kinh phí đã chi hỗ trợ trong quyết toán ngân sách hàng năm gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Dũng